# BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1393 /QĐ-BGDĐT

#### CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2023

QUYÉT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2024

### BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

#### QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1. Phê duyệt Danh mục gồm 338 đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giao tuyển chọn thực hiện từ năm 2024, chi tiết trong phụ lục kèm theo.
- Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn có trách nhiệm thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.
- Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Luu: VT, Vu KHCNMT.

KT. BỘ TRƯỞNG THỰ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phúc

# BỘ G<u>LÁO DỰC</u> VÀ ĐÀO TẠO

### DANH MỤC ĐỂ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ ĐẶT HÀNG GIAO TUYỀN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 4393/QĐ-BGDĐT ngày 46tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị được giao tuyển chọn: Trường Đại học Tây Nguyên

TT	Tên đề tài	Đinh hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	Nâng cao năng lực Tiếng Việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số ở khu vực Tây Nguyên	<ul> <li>Làm rõ cơ sở lý luận về năng lực tiếng việt, cách thức nâng cao năng lực tiếng việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số.</li> <li>Đánh giá được thực trạng năng lực tiếng việt của học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số ở khu vực Tây Nguyên.</li> <li>Đề xuất được các biện pháp giáo dục, dạy học góp phần nâng cao năng lực tiếng việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số khu vực Tây Nguyên.</li> </ul>	<ul> <li>1. Sản phẩm khoa học:</li> <li>- 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus.</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được tính điểm của HĐGSNN.</li> <li>2. Sản phẩm đào tạo:</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công)</li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng:</li> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng năng lực tiếng việt của học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số ở khu vực Tây Nguyên.</li> <li>- Bản đề xuất các biện pháp giáo dục, dạy học góp phần nâng cao năng lực tiếng việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số khu vực Tây Nguyên.</li> <li>- Tài liệu bồi dưỡng giáo viên về các biện pháp nâng cao năng lực tiếng việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số khu vực Tây nguyên</li> <li>- Bộ học liệu hỗ trợ học tiếng việt cho học sinh tiểu học dân tộc thiểu số (song ngữ).</li> </ul>	400	0



		Sử dụng được công cụ mã vạch DNA	1. Sản phẩm khoa học:		-
		dựa trên trình tự đoạn gen ty thể COI	- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa		
1	Đánh giá	để định danh các loài Nhện nhảy	học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 02		
	khả năng	(Araneae, Salticidae) thu được tại	(hai) bài Q1/Q2		
	sử dụng mã	một số khu rừng đặc dụng thuộc tỉnh	- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được		
	vạch DNA	Đắk Lắk và đánh giá được hiệu quả	HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 (từ 0,5		
1	trong việc	với phương pháp phân loại bằng hình	điểm).		
1	định loại	thái học.	- 01 sách tham khảo	;	
	các loài		2. Sản phẩm đào tạo:		
2	Nhện nhảy		- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của	<i>(</i> 50	
4	(Araneae,		đề tài	650	0
	Salticidae)		3. Sản phẩm ứng dụng:		
1	thu được		- Danh mục các loài Nhện nhảy (Araneae, Salticidae) thu được		1
	tại một số		và hình ảnh minh họa chi tiết cho mỗi loài.		
	khu rừng		- Bộ cơ sở dữ liệu trình tự đoạn gen COI (Được công nhận cấp		ļ
	đặc dụng		cơ sở).		
	thuộc tỉnh		- Báo cáo đánh giá hiệu quả sử dụng mã vạch DNA dựa trên		İ
	Đắk Lắk	1	trình tự đoạn gen COI so với phương pháp sử dụng hình thái		
			học trong việc định danh các loài Nhện nhảy (Araneae,		
			Salticidae) thu được.		

fet

3	Phân tích mối tương quan giữa đa hình các gen POU1F1 và H-FABP với các tính trạng sinh trưởng, chất lượng thịt của dê	Đánh giá được mối tương quan giữa đa hình gen POU1F1và H-FABP với các tính trạng sinh trưởng và chất lượng thịt của dê Bách Thảo.	<ol> <li>Sản phẩm khoa học:         <ul> <li>Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, thứ hạng tạp chí (nếu có): 01 bài</li> <li>Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 (từ 0,5 điểm).</li> </ul> </li> <li>Sản phẩm đào tạo:         <ul> <li>Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài</li> </ul> </li> <li>Sản phẩm ứng dụng:         <ul> <li>Báo cáo đa hình gen POU1F1 và H-FABP trên dê Bách Thảo (Được công nhận cấp cơ sở)</li> <li>Báo cáo đánh giá mối tương quan giữa đa hình gen POU1F1</li> </ul> </li> </ol>	400	0
	chất lượng		(Được công nhận cấp cơ sở)		

det

		Xác định được gen quy định tính	1. Sản phẩm khoa học:		
		sinh kháng nguyên, miễn dịch và độc	- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa		
		lực của chủng vi khuẩn P. multocida	học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, thứ hạng tạp chí		
1		type D phân lập từ trâu.	(nếu có): 01 bài;		
	Nghiên cứu		- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được		
	một số gen		HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 (từ 0,5		
	kháng		điểm).		
}	nguyên,		2. Sản phẩm đào tạo:		
	gen độc lực		- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của		0
	và tính sinh		đề tài.		
,	miễn dịch		3. Sản phẩm ứng dụng:		
4	của vi		- Quy trình phân lập chủng vi khuẩn Pasteurella multocida type	450	
	khuẩn		D từ trâu (được công nhận cấp cơ sở);		
	Pasteurella		- Chủng vi khuẩn phân lập Pasteurella multocida type D từ trâu		
	multocida		được định danh bằng kỹ thuật sinh học phân tử;		
	type D		- Báo cáo đặc tính hình thái, sinh hóa của chủng vi khuẩn		
	phân lập từ		Pasteurella multocida type D;		
	trâu		- Báo cáo tổng hợp về độc lực, khả năng kháng sinh và miễn		
			dịch của chủng vi khuẩn Pasteurella multocida type D;		
			- Quy trình xác định gen quy định tính kháng nguyên, miễn dịch		
			và độc lực của chủng phân lập (được công nhận cấp cơ sở).		
	1	I		I	ı

that

5	Xây dựng quy trình chiết xuất cao định chuẩn và nano hóa cao chiết lá ổi rừng (Psidium guajava L.) định hướng ứng dụng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe.	Mục tiêu chung: Xây dựng được quy trình chiết xuất cao chuẩn hóa và nano hoá cao định chuẩn để nâng cao tính sinh khả dụng của lá ổi rừng (Psidium guajava L.) định hướng phát triển sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường.  Mục tiêu cụ thể: (1). Xây dựng được quy trình chiết xuất cao chuẩn hóa từ lá ổi rừng quy mô > 5 kg/mẻ (2). Đánh giá được một số cơ chế liên quan đến tác dụng chống đái tháo đường của cao chuẩn hóa lá ỗi rừng thông qua một số chi thị sinh học (biomarker) của gene liên quan đến bệnh đái tháo đường trên mô hình cá ngựa vằn. (3). Xác định được điều kiện và chất mang phù hợp để nano hoá cao định chuẩn lá ỗi rừng, đánh giá được các tính chất lý hóa của sản phẩm nano thu được. (4). Đánh giá được độ an toàn của sản phẩm nano hóa cao chiết chuẩn hóa lá ỗi rừng. (5). Xây dựng được tiêu chuẩn cơ sở của cao chuẩn hóa và sản phẩm nano hóa từ cao định chuẩn lá ổi rừng.	1. Sản phẩm khoa học:  - 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của WoS, bao gồm 1 bài Q2, 01 bài Q3;  - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục của HĐGSNN;  2. Sản phẩm đào tạo:  - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên để theo hướng nghiên cứu của để tài);.  * Sản phẩm ứng dụng:  - 01 quy trình chiết xuất cao chuẩn hóa lá ổi rừng (tên khoa học của loài sử dụng);  - 01 quy trình chế tạo sản phẩm nano từ cao chuẩn hóa lá ổi rừng (tên khoa học của loài sử dụng);  - 01 báo cáo tác dụng dược lý của cao chuẩn hóa và sản phẩm nano hóa từ cao chuẩn hóa lá ổi rừng và độ an toàn của sản phẩm nano từ cao chiết chuẩn hóa lá ổi rừng.  - 01 tiêu chuẩn cơ sở của cao chuẩn hóa lá ổi rừng và 01 tiêu chuẩn cơ sở của sản phẩm nano hóa	580	0
---	---	---	---	-----	---

(Danh mục gồm có 05 đề xuất đề tài)

fat